

## Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tt)

### **TẬP ĐOÀN CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN**

Địa chỉ: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

#### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### **17. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại**

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số dư đầu năm	-	-
Phát sinh trong năm	5.436.703	-
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>5.436.703</b>	<b>-</b>

#### **18. Tài sản dài hạn khác**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Ký quỹ, ký cược dài hạn</b>		
Ký quỹ du lịch lữ hành quốc tế	500.000.000	250.000.000
Ký quỹ xuất khẩu lao động	2.000.000.000	1.000.000.000
Đặt cọc nhà 28 (649A) Võ Trường Toản	18.120.410.000	13.751.370.000
Đặt cọc tiền thuê nhà ở Bàu Cát 2	30.000.000	-
Đặt cọc nhà 236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa	1.190.995.344	1.127.001.168
<b>Cộng</b>	<b>21.841.405.344</b>	<b>16.128.371.168</b>

#### **19. Phải trả người bán**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty mẹ	1.025.974.005	434.026.417
Công ty TNHH Một thành viên Sài Gòn Kinh Thương	54.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>1.079.974.005</b>	<b>434.026.417</b>

#### **20. Người mua trả tiền trước**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty mẹ	-	1.545.193.260
Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du Lịch	1.657.638.170	-
Công ty TNHH Một thành viên Sài Gòn Kinh Thương	10.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>1.667.638.170</b>	<b>1.545.193.260</b>

#### **21. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	502.456.226	5.663.612.884	(5.690.150.555)	475.918.555
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(200.483.529)	736.636.131	(367.767.326)	168.385.276
Thuế thu nhập cá nhân	225.542.006	83.689.918	(275.938.599)	33.293.325
Thuế môn bài	-	15.500.000	(15.500.000)	-
Thuế thu hộ	1.127.490.495	3.696.254.971	(4.488.630.227)	335.115.239
Tiền thuế đất	18.778.000	345.226.800	(326.448.800)	37.556.000
Các loại thuế khác	26.755.895	66.713.566	(26.755.895)	66.713.566
<b>Cộng</b>	<b>1.700.539.093</b>	<b>10.607.634.270</b>	<b>(11.191.191.402)</b>	<b>1.116.981.961</b>

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất

26

## Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tt)

### **TẬP ĐOÀN CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN**

Địa chỉ: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

#### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### ***Thuế giá trị gia tăng***

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

Dịch vụ giới thiệu việc làm, cung ứng lao động; cho thuê nhà, kho bãi, mỗi giới địa ốc, dịch vụ du lịch...	10%
Dịch vụ vận chuyển	5%
Dịch vụ xuất khẩu lao động	0%
Du lịch nước ngoài	Không chịu thuế

#### ***Thuế thu nhập doanh nghiệp***

Xem thuyết minh số V.15.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm bao gồm

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2009	518.466.305
Thuế thu nhập doanh nghiệp truy thu năm 2006, 2007	218.169.826
<b>Cộng thuế TNDN phải nộp năm nay</b>	<b>736.636.131</b>

#### ***Các loại thuế khác***

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

Báo cáo thuế của các Công ty trong Tập đoàn sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do vậy, số thuế phải nộp của các Công ty trong Tập đoàn có thể thay đổi theo quyết định chính thức của cơ quan thuế.

#### **22. Phải trả người lao động**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Người lao động trong công ty	3.106.792.038	2.583.387.551
Người lao động cung ứng cho các đơn vị khác	27.306.920	7.870.808
<b>Cộng</b>	<b>3.134.098.958</b>	<b>2.591.258.359</b>

#### **23. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty mẹ	19.308.553.277	1.784.256.961
Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du Lịch	4.400.560	-
Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực	39.920.000	-
<b>Cộng</b>	<b>19.352.873.837</b>	<b>1.784.256.961</b>

#### **24. Phải trả dài hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Giáo dục Quốc tế Trần Văn Khang-252 HTLÔ	21.565.082.000	15.313.254.000
Công ty Tân Mỹ Á	30.000.000	30.000.000
Công ty Tân Mỹ Á	82.000.000	82.000.000
Công ty Nam Hà Việt	-	72.000.000
Công ty THHH Hồng Ân	51.000.000	51.000.000
Nhà 8-10 Châu Văn Liêm	78.000.000	78.000.000
Cty TNHH SX&TM Kim Hoa	177.000.000	-
Nhà hàng Ngọc Lan Đình	11.000.000	11.000.000
<b>Cộng</b>	<b>21.994.082.000</b>	<b>15.637.254.000</b>

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất

27

## Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tt)

### **TẬP ĐOÀN CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN**

Địa chỉ: 16 Phường Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

<b>25. Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả</b>						
Số đầu năm						735.106.272
Khoản hoãn nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả đã được ghi nhận từ các năm trước						(50.682.462)
<b>Số cuối năm</b>						<b>684.423.810</b>
<b>26. Dự phòng trợ cấp mất việc làm</b>						
				<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>	
Số đầu năm				3.154.924	31.526.450	
Số trích lập trong năm				38.290.758	39.159.774	
Số chi trong năm				(11.413.500)	(67.531.300)	
<b>Số cuối năm</b>				<b>30.032.182</b>	<b>3.154.924</b>	
<b>27. Vốn chủ sở hữu</b>						
<i>Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu</i>						
	<u>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</u>	<u>Quỹ đầu tư phát triển</u>	<u>Quỹ dự phòng tài chính</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Chênh lệch tỷ giá hối đoái</u>	<u>Cộng</u>
Số đầu năm trước	30.000.000.000	912.722.483	533.731.048	3.248.783.084	-	34.695.236.615
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	8.854.640.177	-	8.854.640.177
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	592.610.127	423.622.585	(2.287.100.468)	-	(1.270.867.756)
Chia cổ tức năm trước	-	-	-	(7.800.000.000)	-	(7.800.000.000)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>30.000.000.000</b>	<b>1.505.332.610</b>	<b>957.353.633</b>	<b>2.016.322.793</b>	<b>-</b>	<b>34.479.009.036</b>
Số dư đầu năm nay	30.000.000.000	1.505.332.610	957.353.633	2.016.322.793	-	34.479.009.036
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	8.667.840.135	-	8.667.840.135
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	434.121.759	419.799.587	(2.113.320.106)	-	(1.259.398.760)
Thuế TNDN bổ sung năm 2006, 2007	-	(200.483.529)	-	-	-	(200.483.529)
Chia cổ tức trong năm	-	-	-	(4.800.000.000)	-	(4.800.000.000)
Chênh lệch tỷ giá tăng trong năm nay	-	-	-	-	81.035.233	81.035.233
Điều chỉnh giảm khác	-	-	-	(196.808.966)	-	(196.808.966)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>30.000.000.000</b>	<b>1.738.970.840</b>	<b>1.377.153.220</b>	<b>3.574.033.856</b>	<b>81.035.233</b>	<b>36.771.193.149</b>

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất

28

## Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tt)

### **TẬP ĐOÀN CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN**

Địa chỉ: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

#### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### **Cổ tức**

Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Cổ tức năm trước	1.200.000.000	3.000.000.000
Tạm ứng cổ tức năm nay	3.600.000.000	4.800.000.000
<b>Cộng</b>	<b>4.800.000.000</b>	<b>7.800.000.000</b>

#### **Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Vốn đầu tư của Nhà nước	15.300.000.000	15.300.000.000
Vốn góp của các cổ đông	14.700.000.000	14.700.000.000
<b>Cộng</b>	<b>30.000.000.000</b>	<b>30.000.000.000</b>

#### **Cổ phiếu**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số cuối năm</b>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	3.000.000	3.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	3.000.000	3.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	3.000.000	3.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	3.000.000	3.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	3.000.000	3.000.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

#### **Mục đích trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính và quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu:**

Quỹ đầu tư phát triển được dùng để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh hoặc bổ sung vốn điều lệ của Công ty.

Quỹ dự phòng tài chính được dùng để:

- Bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh;
- Bù đắp khoản lỗ của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị.

#### **28. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Số đầu năm	986.857.426	577.619.470
Tăng do trích lập từ lợi nhuận trong năm	1.259.398.760	1.270.867.756
Tăng khác	-	22.200.000
Chi quỹ trong năm	(1.293.128.440)	(883.829.800)
<b>Số cuối năm</b>	<b>953.127.746</b>	<b>986.857.426</b>

*Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất*

29

## Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tt)

### **TẬP ĐOÀN CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN**

Địa chỉ: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

#### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

### **VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

#### **1. Doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	98.534.271.244	105.103.514.531
<i>Dịch vụ giới thiệu việc làm và cung ứng lao động</i>	41.666.215.980	46.735.485.145
<i>Dịch vụ cho thuê nhà, kho, bãi, môi giới địa ốc</i>	18.277.800.568	15.131.559.551
<i>Dịch vụ du lịch</i>	37.867.314.624	41.726.562.628
<i>Dịch vụ kinh doanh vận tải</i>	405.193.580	827.868.087
<i>Dịch vụ khác</i>	317.746.492	682.039.120
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
<b>Doanh thu thuần</b>	<b><u>98.534.271.244</u></b>	<b><u>105.103.514.531</u></b>

#### **2. Giá vốn hàng bán**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Dịch vụ giới thiệu việc làm, cung ứng lao động	39.562.620.411	45.087.051.398
Dịch vụ cho thuê nhà, kho, bãi, môi giới địa ốc	10.991.838.693	8.761.938.214
Dịch vụ du lịch	36.147.362.801	39.916.289.974
Dịch vụ kinh doanh vận tải	531.900.684	711.857.421
Dịch vụ khác	237.256.107	-
<b>Cộng</b>	<b><u>87.470.978.696</u></b>	<b><u>94.477.137.007</u></b>

#### **3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi ngân hàng	1.061.653.892	2.083.502.328
Lãi tiền ký quỹ	30.416.672	30.500.004
Lãi đầu tư trái phiếu, kỳ phiếu, cổ phiếu	30.367.084	49.260.000
Hoàn nhập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn	429.451.000	-
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	-	213.200.927
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	229.690.124	46.692.484
<b>Cộng</b>	<b><u>1.781.578.772</u></b>	<b><u>2.423.155.743</u></b>

#### **4. Chi phí tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	456.250	-
Dự phòng giảm giá chứng khoán	-	1.395.551.200
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	165.919.891	-
Phí giao dịch trực tuyến	350.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>166.726.141</u></b>	<b><u>1.395.551.200</u></b>

*Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất*

30

## Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tt)

### **TẬP ĐOÀN CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN**

Địa chỉ: 16 Phường Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

#### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

#### **5. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	6.534.785.381	5.836.999.520
Chi phí nguyên vật liệu quản lý	98.537.795	76.006.443
Chi phí đồ dùng văn phòng	63.023.011	111.065.282
Chi phí khấu hao TSCĐ	594.516.000	664.880.169
Thuế, phí và lệ phí	324.122.326	389.796.909
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.245.119.060	962.032.994
Chi phí bằng tiền khác	2.031.339.848	2.334.443.529
<b>Cộng</b>	<b><u>10.891.443.421</u></b>	<b><u>10.375.224.846</u></b>

#### **6. Thu nhập khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu nhập thanh lý TSCĐ	-	50.109.082
Thu khác	25.787.471	3.319.305
<b>Cộng</b>	<b><u>25.787.471</u></b>	<b><u>53.428.387</u></b>

#### **7. Chi phí khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá trị còn lại tài sản thanh lý	17.069.486	-
Giá trị còn lại công cụ dụng cụ thanh lý	18.253.350	-
Xử lý nợ khó đòi	6.105.000	22.372.384
Chi phí khác	78.530.960	74.960.913
<b>Cộng</b>	<b><u>119.958.796</u></b>	<b><u>97.333.297</u></b>

#### **8. Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên kết, liên doanh**

Lãi hoạt động liên kết trong Công ty Cổ phần Giáo dục Quốc tế

#### **9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty mẹ	403.596.835	-
Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du Lịch	78.511.986	-
Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực	36.357.484	-
Công ty TNHH Một thành viên Sài Gòn Kinh Thương	-	-
<b>Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành của các Công ty trong Tập đoàn</b>	<b><u>518.466.305</u></b>	<b><u>-</u></b>

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất

31

## Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tt)

### **TẬP ĐOÀN CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN**

Địa chỉ: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

#### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

#### **10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8.667.840.135	8.854.640.177
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	8.667.840.135	8.854.640.177
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	3.000.000	3.000.000
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>2.889</b>	<b>2.952</b>

### **VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**

#### **1. Giao dịch với các bên liên quan**

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan*

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm nay	Năm trước
<b>Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát</b>	<b>1.568.719.096</b>	<b>1.278.451.396</b>
<i>Tiền lương</i>	830.788.000	641.520.000
<i>Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế</i>	25.114.896	6.748.596
<i>Thù lao</i>	320.000.000	192.000.000
<i>Tiền thưởng</i>	392.816.200	438.182.800
<b>Ban kiểm soát</b>	<b>140.000.000</b>	<b>133.000.000</b>
<i>Tiền lương</i>	-	-
<i>Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế</i>	-	-
<i>Thù lao</i>	84.000.000	84.000.000
<i>Tiền thưởng</i>	56.000.000	49.000.000
<b>Cộng</b>	<b>1.708.719.096</b>	<b>1.411.451.396</b>

*Giao dịch với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với các Công ty trong tập đoàn gồm:

<b>Bên liên quan</b>	<b>Mối quan hệ</b>
Công ty Cổ phần Giáo dục Quốc tế	Công ty liên kết
Công ty CP Đầu tư Căn hộ Xanh CT – Dầu khí	Công ty liên kết

Trong năm Công ty phát sinh nghiệp vụ với các bên liên quan như sau:

	Năm nay	Năm trước
<b>Công ty Cổ phần Giáo dục Quốc tế</b>		
<i>Thu tiền cho thuê tài sản</i>	15.595.979.455	14.117.512.799
<i>Thu nhập từ lãi liên doanh</i>	7.437.656.842	407.681.300
<b>Công ty CP Đầu tư Căn hộ Xanh CT – Dầu khí</b>		
<i>Góp vốn đầu tư</i>	1.800.000.000	-

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Công ty Cổ phần Giáo dục Quốc tế</b>		
<i>Cổ tức phải thu</i>	7.437.656.842	7.702.176.291
<i>Tiền nhận đặt cọc phải trả</i>	21.565.082.000	15.313.254.000

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất

32

## Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tt)

### **TẬP ĐOÀN CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN**

Địa chỉ: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

#### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### **2. Thay đổi chính sách kế toán và các sai sót**

Năm 2009 Công ty thay đổi chính sách kế toán liên quan đến việc xử lý chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư có gốc ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ theo hướng dẫn của Thông tư số 201/2009/TT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài chính (xem thuyết minh số IV.10). Theo đó, chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư có gốc ngoại tệ cuối năm của tiền, các khoản nợ ngắn hạn là 81.235.033 VND được phản ánh trên Bảng cân đối kế toán (chỉ tiêu Chênh lệch tỷ giá hối đoái) thay vì kết chuyển vào thu nhập như những năm trước.

Ngày 31 tháng 12 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 244/2009/TT-BTC hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp liên quan đến các vấn đề sau: đơn vị tiền tệ trong kế toán; hướng dẫn thực hiện chế độ kế toán cho nhà thầu nước ngoài; hướng dẫn sửa đổi, bổ sung phương pháp kế toán cho một số nghiệp vụ kinh tế. Công ty sẽ áp dụng các qui định này trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2010 trở đi.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2010

**Huỳnh Quang Giàu**  
Người lập biểu

**Trương Thị Trâm Anh**  
Kế toán trưởng



**Tạ Thái Mẫn**  
Tổng Giám đốc

*Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất*

33

## Phần VII

# BẢN GIẢI TRÌNH BC TÀI CHÍNH VÀ BC KIỂM TOÁN

## I. Kiểm toán độc lập:



### CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Headquarters : 229 Dong Khoi St., District 1, Ho Chi Minh City - Tel: (08) 38272 295 - Fax: (84-8) 3 8272 300  
Branch in Hanoi : 40 Giang Vo St., Dong Da District, Ha Noi City - Tel: (04) 37367 879 - Fax: (84-4) 3 7367 869  
Branch in Nha Trang-Khanh Hoa : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City - Tel: (058) 3876 555 - Fax: (84-58) 3 875 327  
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Ninh Kieu District, Can Tho City - Tel: (071) 03764 995 - Fax: (84-71) 03764 996

Số: 0387/2010/BCTC-KTTV

### BÁO CÁO KIỂM TOÁN

#### VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2009 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN

**Kính gửi: CỘ ĐỒNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2009 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 11 tháng 03 năm 2010, từ trang 07 đến trang 30 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

#### Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

#### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý đến người đọc báo cáo tài chính đến thuyết minh V.15 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính về việc đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết. Khoản đầu tư này đã được Công ty tiến hành thủ tục chuyển nhượng cho các bên thứ ba theo 2 hợp đồng chuyển nhượng ngày 14 tháng 12 năm 2009 giữa Công ty với Công ty Cổ phần Dịch vụ Tiên Phong và hợp đồng chuyển nhượng giữa Công ty với Vof Pe Holding 1 Limited. Tổng giá trị chuyển nhượng của 2 hợp đồng là 39.936.000.000 VND. Tuy nhiên đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, Công ty vẫn chưa hoàn tất thủ tục pháp lý liên quan đến khoản chuyển nhượng trên. Tại ngày 31/12/2009, Công ty đã nhận trước số tiền chuyển nhượng là 13.312.000.000 VND.

## **Báo cáo kiểm toán độc lập (tt)**

Ngoài ra, chúng tôi cũng muốn lưu ý người đọc Báo cáo tài chính đến thuyết minh IV.15 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính về việc thay đổi chính sách kế toán liên quan đến xử lý chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư có gốc ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ. Việc thay đổi chính sách kế toán này làm cho khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư có gốc ngoại tệ cuối năm của tiền, các khoản nợ ngắn hạn là 80.984.610 VND được phản ánh trên Bảng cân đối kế toán (chỉ tiêu Chênh lệch tỷ giá hối đoái) thay vì ghi nhận vào thu nhập như năm trước.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



**Bùi Văn Kha - Phó Tổng Giám đốc**

Chứng chỉ kiểm toán viên số: D.0085/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2010

Handwritten signature in blue ink.

**Nguyễn Ngọc Thành - Kiểm toán viên**

Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1195/KTV



## **II. Kiểm toán nội bộ: Không có**

Phần VIII  
**CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN**

**I. Các công ty thành viên (công ty mẹ nắm giữ 100% vốn):**

**1. Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du Lịch:**

- Tên pháp nhân: Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du Lịch
- Địa điểm: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường ĐaKao, Quận 1.
- Giấy CNĐKKD: Số 4104008486 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 09/03/2009.
- Lĩnh vực hoạt động: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; điều hành tour du lịch; vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; khách sạn: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống; đại lý vé máy bay; bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Tổng vốn điều lệ: 2.000.000.000 đồng (*hai tỷ đồng*).
- Người đại diện PL: Bà Cao Phẩm Hằng – Giám đốc.

**2. Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực:**

- Tên pháp nhân: Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực
- Địa điểm: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường ĐaKao, Quận 1.
- Giấy CNĐKKD: Số 0307806093 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 21/03/2009; đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 14/11/2009.
- Lĩnh vực hoạt động: Cung ứng và quản lý nguồn lao động; dịch vụ hỗ trợ giáo dục; tư vấn giáo dục du học, hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên; hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.
- Tổng vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng (*năm tỷ đồng*).
- Người đại diện PL: Bà Dương thị Thu Cúc – Giám đốc.

**3. Công ty TNHH một thành viên Sài Gòn Kinh Thương:**

- Tên pháp nhân: Công ty TNHH 1TV Sài Gòn Kinh Thương
- Địa điểm: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường ĐaKao, Quận 1.
- Giấy CNĐKKD: Số 4104007823 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 20/01/2009; thay đổi lần 1 ngày 29/04/2009.
- Lĩnh vực hoạt động: Tư vấn đầu tư; tư vấn quản lý; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; quảng cáo; đào tạo kỹ năng quản lý; sản xuất chương trình truyền hình; hoạt động hậu kỳ;

hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và các chương trình truyền hình; hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí.

- Tổng vốn điều lệ: 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).
- Người đại diện PL: Ông Phạm Ngọc Hưng – Giám đốc.

## **II. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:**

### **▪ Công ty Cổ phần Đầu tư Căn hộ Xanh CT - Dầu Khí**

- Tên pháp nhân: Công ty Cổ phần Đầu tư Căn hộ Xanh CT-Dầu Khí
- Địa điểm: 259 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, TP.HCM
- Lĩnh vực hoạt động: Kinh doanh bất động sản; kinh doanh khách sạn nhà hàng; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại,....
- Tổng vốn điều lệ: 6.000.000.000 đồng (sáu tỷ đồng)
- Tỷ lệ góp vốn SPSC: 30%
- Người đại diện PL: Bà Đinh Thị Bích Thảo
- Người đại diện cổ đông sáng lập:
  - \* Công ty cổ phần Bất động sản CT, đại diện Ông Trần Kim Chung.
  - \* Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn, đại diện Ông Tạ Thái Mẫn.
  - \* Công ty cổ phần Đầu tư CT, đại diện Bà Đinh Thị Bích Thảo.

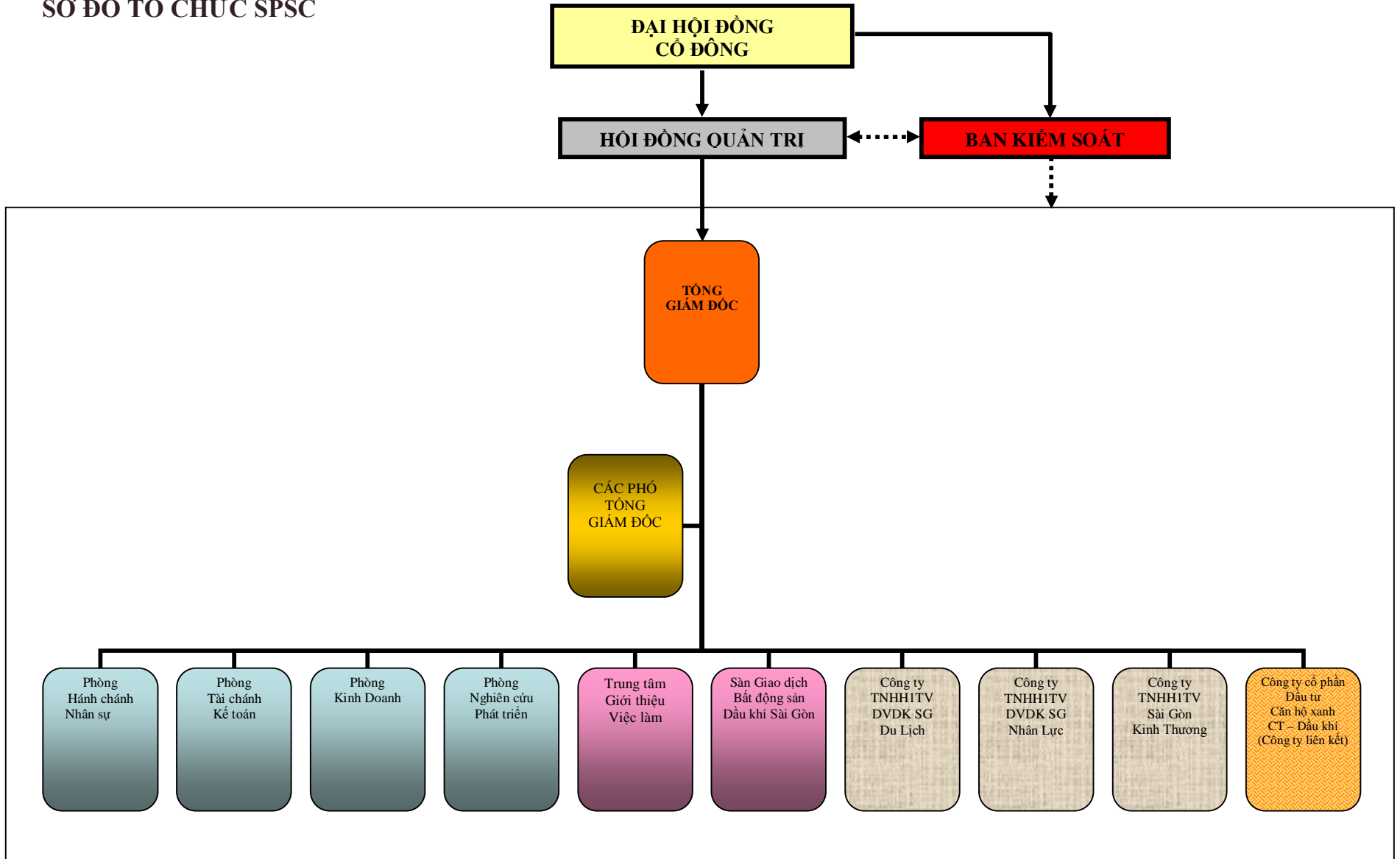
Phần IX  
**TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

**I. Cơ cấu tổ chức công ty:**

Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu Khí Sài Gòn được tổ chức theo mô hình công ty mẹ - công ty con với cơ cấu như sau:

- Công ty mẹ với 2 chi nhánh.
- 3 công ty con là những công ty mà SPSC nắm giữ 100% vốn.
- 1 công ty liên kết.

# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC SPSC



## **II. Ban điều hành:**

Ông Tạ Thái Mẫn	Tổng Giám đốc
Ông Đỗ Thiết Lập	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phạm Ngọc Hưng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đào Văn Ngoạn	Phó Tổng Giám đốc

## **III. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

### **1. Số lượng CBNV:**

Toàn công ty SPSC bao gồm công ty mẹ và các công ty thành viên đến 31/12/2009, có 1.620 lao động.

### **2. Chính sách đối với người lao động:**

#### **A. Chính sách lương, thưởng, phụ cấp cho người lao động**

Quy chế tiền lương được xây dựng trên cơ sở minh bạch, công bằng với mục tiêu khuyến khích người lao động không ngừng nâng cao chất lượng và tinh thần trách nhiệm trong công việc.

*Thu nhập của người LD = Lương cơ bản + Lương hiệu quả + phụ cấp + thưởng*

Trong đó:

- Lương cơ bản được xác định dựa trên trình độ học vấn, chuyên ngành liên quan tới chuyên môn và kinh nghiệm làm việc thực tế (Nghị định 205/2004/NĐ-CP);
- Lương hiệu quả được xác định dựa trên tính chất, khối lượng công việc mà người lao động đó đảm nhiệm, sự phấn đấu của mỗi người lao động và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Phụ cấp bao gồm phụ cấp ăn trưa, phụ cấp xăng xe, phụ cấp điện thoại.
- Tiền thưởng phụ thuộc vào kết quả hoạt động kinh doanh của công ty; thông thường công ty sẽ chi thưởng vào các dịp như Tết Nguyên Đán, Ngày thành lập công ty, ngày 30/4-1/5, ngày Quốc khánh.

Trong năm 2009, công ty đã nâng lương thực tế cho toàn thể CBNV không giữ chức vụ từ 1 đến 2 bậc lương thực tế và đã nâng lương cơ bản cho 18 CBNV.

Hàng năm công ty đều mua bảo hiểm tai nạn cho toàn thể CBNV và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cũng như thực hiện một số chuẩn đoán, tầm soát bệnh cho toàn thể CBNV.

#### **B. Chế độ làm việc:**

Công ty thực hiện chế độ làm việc 44 giờ/tuần và 8 giờ/ngày, được nghỉ 1,5 ngày/tuần. Nhân viên làm việc đủ 12 tháng sẽ được nghỉ phép 12 ngày/năm. Nếu chưa đủ 12 tháng thì số ngày nghỉ phép hàng năm được tính tương ứng với số tháng làm việc trong năm. Công ty sẽ tăng số ngày nghỉ phép dựa trên thời gian làm việc của nhân viên, cứ mỗi 5 năm làm việc sẽ được nghỉ thêm 1 ngày. Ngoài ra, hàng năm tất cả nhân viên của Công ty đều được nghỉ lễ-tết là 9 ngày/năm.

Nếu những ngày này trùng với những ngày nghỉ khác thì nhân viên được nghỉ bù vào ngày tiếp theo.

### **C. Chế độ tuyển dụng và đào tạo nhân sự:**

Là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ, SPSC nhận thức được tầm quan trọng của chất lượng nguồn nhân lực. Vì vậy, Công ty đã từng bước xây dựng chính sách thu hút người tài cũng như các hoạt động đào tạo cho toàn thể nhân viên.

*Về chế độ tuyển dụng, thu hút nguồn nhân lực:* Tuyển dụng nhân sự mới được thực hiện theo quy trình nhằm đảm bảo nhân viên mới có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Công ty.

### **D. Về chính sách đào tạo:**

Hoạt động đào tạo được coi trọng trong môi trường làm việc của SPSC. Cùng với việc tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khoá học nâng cao nghiệp vụ, hình thức đào tạo theo công việc thực tế được đẩy mạnh để đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của từng phòng ban, cụ thể như: kỹ năng giao tiếp với khách hàng; các chính sách về thuế; kỹ năng chăm sóc khách hàng; các lớp học chuyên đề.

Nhằm tạo ra sự gắn bó giữa người lao động với Công ty, SPSC rất chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện. Bên cạnh việc áp dụng các quy định lao động một cách nghiêm túc, SPSC còn quan tâm đến đời sống tinh thần của toàn thể nhân viên trong công ty. Các buổi tham quan nghỉ mát, các buổi tiệc cho toàn thể nhân viên vào các dịp lễ, tết được tổ chức đều đặn. Ngoài ra, giữa ban lãnh đạo Công ty và nhân viên có sự tiếp xúc và trao đổi cởi mở, chặt chẽ. Điều này hỗ trợ Công ty trong việc tìm hiểu và nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của người lao động, qua đó tạo ra được sự ổn định về mặt nhân sự.

## **III. Thay đổi thành viên HĐQT/ Chủ tịch, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát Kế toán trưởng:**

### ***Thay đổi thành viên Ban Tổng Giám đốc:***

Năm 2009, Ông Đào Văn Ngoạn - Trưởng phòng HCNS - được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc Công ty. Hiện Ban Tổng giám đốc công ty có 4 thành viên.

Các Thành viên khác không có thay đổi.

Phần X  
**THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**I. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:**

**1. Hội đồng quản trị:**

**Ông Ngô Văn Ích – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Ngày sinh: 1947  
Nơi sinh: Thừa Thiên – Huế  
Địa chỉ thường trú: 88 Đinh Tiên Hoàng, P. Đakao, Quận 1, Tp.HCM  
Trình độ chuyên môn: Luật sư, Cử nhân Luật, Cử nhân Chính trị.  
Các chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức kinh tế khác:  
- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Giáo dục Quốc tế (IEC)  
- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hợp tác kinh tế và XNK Savimex.

**Ông Tạ Thái Mẫn – Thành viên Hội đồng quản trị**

Ngày sinh: 1952  
Nơi sinh: Kiên Giang  
Địa chỉ thường trú: 51 Hồ Xuân Hương, P.6, Q.3, Tp.HCM  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cao cấp Chính trị  
Các chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức kinh tế khác:  
- Chủ tịch HĐQT công ty TNHH1TV DVĐK Sài Gòn Du lịch (Cty con).  
- Chủ tịch HĐQT công ty TNHH1TV DVĐK Sài Gòn Nhân Lực (nt).  
- Chủ tịch HĐQT công ty TNHH1TV Sài Gòn Kinh Thương. (nt).

**Ông Phạm Ngọc Hưng – Thành viên Hội đồng quản trị**

Ngày sinh: 1954  
Nơi sinh: Quảng Ngãi  
Địa chỉ thường trú: 102 lô U, C/c Thanh Đa, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM  
Trình độ chuyên môn: Luật sư, CN Luật, Cao cấp Chính trị  
Các chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức kinh tế khác:  
- Giám đốc Công ty TNHH1TV Sài Gòn Kinh Thương (công ty con).  
- Thành viên HĐQT Công ty TNHH1TV DVĐK Sài Gòn Du Lịch (nt)  
- Thành viên HĐQT Công ty TNHH1TV DVĐK Sài Gòn Nhân Lực (nt)

**Ông Đào Văn Ngoạn – Thành viên Hội đồng quản trị**

Ngày sinh: 1955  
Nơi sinh: Huế  
Địa chỉ thường trú: B45 Nguyễn Trãi, P. Nguyễn Cư Trinh, Q.1, HCM  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế  
Các chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức kinh tế khác:  
- Phó GD Công ty TNHH1TV Sài Gòn Kinh Thương (công ty con).  
- Thành viên HĐQT Công ty TNHH1TV Sài Gòn Du Lịch (nt)

**Ông Nguyễn Hữu Trung – Thành viên Hội đồng quản trị**

Ngày sinh: 1956  
Nơi sinh: Hà Nội (Hà Tây cũ)  
Địa chỉ thường trú: 30/2 Ấp Vạn Hạnh, Trung Mỹ Tây, Hóc Môn, HCM  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán  
Các chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức kinh tế khác:

- Chuyên viên phòng Đầu tư tài chính – TCTy TM Sài Gòn.
- Thành viên HĐQT CTCP Thương mại Dịch vụ Sài Gòn.
- Thành viên HĐQT CTCP Thương mại Satra Tiền Giang.

**2. Ban Kiểm soát:**

**Ông Lê Minh Tuấn – Trưởng Ban Kiểm soát**

Ngày sinh: 1968  
Nơi sinh: Hà Nội  
Địa chỉ thường trú: 333/12C Lý Thái Tổ, Quận 10, Tp.HCM  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính, Cử nhân Luật  
Các chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức kinh tế khác:

- Chuyên viên phòng Đầu tư tài chính – TCTy TM Sài Gòn.
- Trưởng BKS CTCP Xuất khẩu Cầu Tre
- Trưởng BKS CTCP Nông sản Thực phẩm xuất khẩu
- Trưởng BKS CTCP Bao Bì Sài Gòn

**Ông Phan Sum – Thành viên Ban Kiểm soát**

Ngày sinh: 1951  
Nơi sinh: Quảng Nam  
Địa chỉ thường trú: 65D - Điện Biên Phủ, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM  
Trình độ chuyên môn: ĐH Kinh tế Nông nghiệp/ Tài chính Ngân hàng  
Các chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức kinh tế khác:

- Chuyên viên VP/ HĐQT Ngân hàng TMCP Phương Đông
- Thành viên HĐQT công ty cổ phần Mắt kính Sài Gòn

**Ông Đỗ Mạnh Tâm – Thành viên Ban Kiểm soát**

Ngày sinh: 1969  
Nơi sinh: Ninh Bình  
Địa chỉ thường trú: 63 Nguyễn An Khương, Q.5, Tp.HCM  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán  
Các chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức kinh tế khác:

- Kế toán trưởng Công ty CP Địa ốc Thảo Điền.

**3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:**

Hội đồng quản trị Công ty bao gồm 5 thành viên, trong đó có 1 thành viên độc lập không điều hành. Việc có thành viên độc lập không trực tiếp tham gia điều hành, đã giúp tăng cường tính minh bạch, khách quan cũng như năng lực chỉ đạo

của HĐQT đối với các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT đã được tổ chức thường xuyên trong năm để cập nhật, nhận định tình hình và đưa ra phương hướng chỉ đạo đối với Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành Công ty.

Với tư cách đại diện cho các cổ đông, tôn chỉ tối cao trong các hoạt động của HĐQT là vì quyền lợi hợp pháp và chính đáng của cổ đông - những người chủ thực sự của Công ty.

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm đã luôn bám sát thực tiễn của thị trường để đưa ra những định hướng phù hợp cho chiến lược kinh doanh của Công ty. Với sự sát sao và cẩn trọng trong công tác điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm qua đã đạt được những thành tựu đáng kể, định hướng công ty đi theo đúng quỹ đạo phát triển dài hạn khi tập trung vào xây dựng các sức mạnh nội tại và nền tảng.

#### **4. Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, trong năm 2009, Ban kiểm soát của SPSC đã tập trung thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực trọng yếu sau:

- Kiểm soát báo cáo tài chính: Kiểm tra các báo cáo tài chính hằng quý và báo cáo tài chính năm 2009 về các số liệu tài chính cũng như thời gian hoàn thành việc lập báo cáo;
- Kiểm soát hoạt động: Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá các quy trình làm việc của các bộ phận và việc tuân thủ quy trình.

Trong năm 2009, Ban Kiểm soát đã làm việc với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về các mặt hoạt động của Công ty. Thông qua hoạt động kiểm soát trong năm tài chính 2009, Ban kiểm soát đánh giá rằng hoạt động của Công ty đã tuân thủ đúng pháp luật, Ban Kiểm soát nhất trí với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về hoạt động điều hành kinh doanh của Công ty.

#### **5. Thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát:**

Trong năm 2009, tổng mức thù lao và một số chi phí liên quan cho *hoạt động của* Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty đã chi là 372.000.000 đồng, đúng hạn mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Dự toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2010:

- *Dự toán chi phí thù lao (2010): 372 triệu đồng*
- *Ủy quyền cho HĐQT tùy tình hình SXKD của CTCP quyết định mức chi trả thù lao cho từng tháng.*
- *Được thanh toán các chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao.*

## 6. Chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT đã luôn chú trọng tới trách nhiệm của mình đối với hoạt động quản trị Công ty, kịp thời đánh giá và phê chuẩn các kiến nghị, đề xuất của Tổng giám đốc trong quá trình vận hành. Ý thức trách nhiệm cũng được nâng cao khi tất cả các thành viên đều đã tham gia nghiêm túc các khoá học dành cho HĐQT do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán (UB Chứng khoán Nhà nước) về quản trị công ty.

## 7. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên	01/01/2009		31/12/2009		Thay đổi
	SL CP	% VDL	SL CP	% VDL	
Tạ Thái Mẫn	5.600	0,19%	5.600	0,19%	0,00%
Phạm Ngọc Hưng	2.500	0,08%	2.500	0,08%	0,00%
Đào Văn Ngoạn	5.400	0,18%	5.400	0,18%	0,00%
<b>Tổng cộng</b>	<b>13.500</b>	<b>0,45%</b>	<b>13.500</b>	<b>0,45%</b>	<b>0,00%</b>

## 8. Thông tin chi tiết về giao dịch cổ phiếu của thành viên Ban Kiểm soát

Thành viên	01/01/2009		31/12/2009		Thay đổi
	SL CP	% VDL	SL CP	% VDL	
Lê Minh Tuấn	10.300	0,34%	10.300	0,34%	0,00%
Phan Sum	30.000	1,00%	30.000	1,00%	0,00%
Đỗ Mạnh Tâm	1.600	0,05%	1.600	0,05%	0,00%
<b>Tổng cộng</b>	<b>41.900</b>	<b>1,40%</b>	<b>41.900</b>	<b>1,40%</b>	<b>0,00%</b>

## 9. Thông tin chi tiết về giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan tới Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát.

Thành viên	01/01/2009		31/12/2009		Thay đổi
	SL CP	% VDL	SL CP	% VDL	
Ng~ Thị Mỹ Liên	150.000	5,00%	150.000	5,00%	0,00%
Ngô Thống Nhất	62.200	2,07%	62.200	2,07%	0,00%
Tạ Thái Minh Tâm	7.000	0,23%	7.000	0,23%	0,00%
Trần Kim Nhu	5.000	0,17%	5.000	0,17%	0,00%
Phạm Ngọc Huân	800	0,03%	800	0,03%	0,00%
<b>Tổng cộng</b>	<b>225.000</b>	<b>7,50%</b>	<b>225.000</b>	<b>7,50%</b>	<b>0,00%</b>

## II. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

### 1. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn:

Cổ đông góp vốn trong nước:

Stt	Tên cổ đông	31/12/2009	
		SL CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1.	Nhà nước	1.530.000	51,00%
2.	Hội đồng quản trị	13.500	0,45%
3.	Ban kiểm soát	41.900	1,40%
4.	CB-CNV	178.867	5,96%
5.	Tổ chức bên ngoài	665.507	22,18%
6.	Cá nhân bên ngoài	570.226	19,01%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.000.000</b>	<b>100,00%</b>

### 2. Thông tin chi tiết về cổ đông lớn (đến thời điểm 31/12/2009)

Đến thời điểm 31/12/2009 Công ty có một cổ đông lớn trong nước là Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn, là đại diện sở hữu vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần dịch vụ Dầu khí Sài Gòn; hai cổ đông lớn nước ngoài là VOF Investment Limited và ASIA VALUE INVESTMENT Ltd. và một cổ đông là cá nhân trong nước; cụ thể như sau:

#### A. Cổ đông lớn trong nước:

##### a) Tên tổ chức: TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN.

- Địa chỉ: 275 B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 4106000275 ngày 02/11/2007
- Ngành nghề hoạt động: sản xuất, thương mại, dịch vụ, xuất nhập khẩu.
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty:

\* Thời điểm 01/01/2009:

- Số lượng: 1.530.000 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu: 51%

\* Đến thời điểm 31/12/2009:

- Số lượng: 1.530.000 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu: 51%

- Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

##### b) Tên cổ đông: NGUYỄN THỊ MỸ LIÊN.

- Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty:

\* Thời điểm 01/01/2009:

- Số lượng: 150.000 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu: 5%

\* Đến thời điểm 31/12/2009:

- Số lượng: 150.000 cổ phần.
  - Tỷ lệ sở hữu: 5%
- Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

## **B. Cổ đông lớn nước ngoài:**

### **a) Tên tổ chức: VOF INVESTMENT LIMITED.**

- Địa chỉ: Tầng 17 Tòa nhà Sun Wah, 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 565720 do British Virgin Islands Registrar of Companies cấp ngày 28/10/2003.
- Ngành nghề hoạt động: Đầu tư tài chính.
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty:
  - \* Thời điểm 01/01/2009:
    - Số lượng: 365.507 cổ phần.
    - Tỷ lệ sở hữu: 12,18 %
  - \* Đến thời điểm 31/12/2009:
    - Số lượng: 365.507 cổ phần.
    - Tỷ lệ sở hữu: 12,18 %
- Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

### **b) Tên tổ chức: ASIA VALUE INVESTMENT LIMITED.**

- Địa chỉ: Tầng 17 Tòa nhà Sun Wah, 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 565916 do British Virgin Islands Registrar of Companies cấp ngày 29/10/2003.
- Ngành nghề hoạt động: Đầu tư tài chính.
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty:
  - \* Thời điểm 01/01/2009:
    - Số lượng: 300.000 cổ phần.
    - Tỷ lệ sở hữu: 10,00 %
  - \* Đến thời điểm 31/12/2009:
    - Số lượng: 300.000 cổ phần.
    - Tỷ lệ sở hữu: 10,00 %
- Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có./.